

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ**                      **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 62/2022/HS-ST

Ngày 28-6-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Quỳnh Châu.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Cửu Hưng và bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Việt Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nhi - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại Nhà văn hóa khu phố 4, phường 4, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Hoàng C**; Tên gọi khác: Đ; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 27/02/1990, tại: Tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện C, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Thợ trần thạch cao; Con ông (không rõ) và con bà Hoàng Thị L, sinh năm: 1960; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Trần Thị N, sinh năm: 1994; Con: Hoàng Đức D, sinh năm: 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2021, có mặt tại phiên tòa.

2. **Phan Tuấn A**; Tên gọi khác: N; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 07/7/1990, tại: Tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện C, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Thợ trần thạch cao; Bố nuôi: Ông

Nguyễn Văn T, sinh năm: 1948; Mẹ nuôi: Bà Lê Thị H, sinh năm: 1947; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Bản án số 30/2019/HSST ngày 06/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xử phạt Phan Tuấn A 13 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong hình phạt ngày 20/7/2020.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2021, có mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 01/12/2021, Phan Tuấn A đến nhà của Hoàng C. Tại đây, C rủ Tuấn A góp tiền mua ma túy tổng hợp hồng phiến để sử dụng thì Tuấn A đồng ý. Cả hai thống nhất mỗi người góp 100.000 đồng và đưa cho C cầm tiền. C thuê xe taxi hãng Sun hết 40.000 đồng rồi cùng Tuấn A đi đến kiệt 44 đường Trần Hưng Đ thuộc khu phố X, Phường Y, thành phố Đ gặp 01 nam thanh niên tên “Cu” (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua được 04 viên ma túy tổng hợp hồng phiến (được để trong một đoạn ống nhựa màu trắng có kẻ sọc màu đỏ) với giá 160.000 đồng. Sau khi có ma túy, C đưa cho Tuấn A cất giấu rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi cả hai đi bộ đến khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Trần Hưng Đ và đường Lê D thuộc khu phố A, Phường B, thành phố Đ thì bị tổ công tác Công an thành phố Đông Hà kiểm tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Tại Kết luận giám định số 1173/KLGD-KTHS ngày 06/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Trị, xác định: 04 (bốn) viên nén hình trụ tròn, màu hồng gửi đến giám định có khối lượng 0,3519 gam là ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Cáo trạng số 63/CT-VKS-ĐH ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà truy tố các bị cáo Hoàng C, Phan Tuấn A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên Quyết định truy tố các bị cáo Hoàng C, Phan Tuấn A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng C từ 14 đến 16 tháng tù;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Tuấn A từ 14 đến 16 tháng tù.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án là số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3A 103654.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng, quyết định tố tụng*: Đối với hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng nên hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo*:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét hỏi công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 01/12/2021 Hoàng C rủ Phan Tuấn A góp tiền mua ma túy để sử dụng, mỗi người thống nhất góp 100.000 đồng. Sau đó C thuê taxi cùng Phan Tuấn A đến kiệt 44 đường Trần Hưng Đ thuộc khu phố X, Phường Y, thành phố Đ mua được 04 viên ma túy tổng hợp hồng phiến với giá 160.000 đồng của 01 nam thanh niên tên “Cu” (*không rõ lai lịch, địa chỉ*). Khi đang đi bộ đến khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Trần Hưng Đ và đường Lê D thuộc khu phố A, Phường B, thành phố Đ để tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an thành phố Đông Hà kiểm tra phát hiện, bắt quả

tang và thu giữ toàn bộ số ma túy trên đang do Phan Tuấn A cầm ở tay. Khối lượng chất ma túy bị thu giữ là 0,3519 gam, là loại ma túy Methamphetamine.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “...Methamphetamine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy, không những gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe, nhân cách, giống nòi, là nguyên nhân phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hoàng C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Phan Tuấn A có 01 tiền án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét vai trò của các bị cáo: Hoàng C là người khởi xướng, góp số tiền 100.000 đồng để mua ma túy, thuê xe taxi và là người giao dịch mua ma túy. Phan Tuấn A cùng góp 100.000 đồng để mua ma túy và cất giữ ma túy. Ngoài ra, bị cáo Phan Tuấn A có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên hình phạt đối với Phan Tuấn A cao hơn Hoàng C.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như vai trò của từng bị cáo. Nhằm góp phần tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, ngăn chặn tệ nạn ma túy xâm nhập vào đời sống cộng đồng, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án là số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3A 103654.

[7] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử ban hành Quyết định tạm giam đối với các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[8] Về các vấn đề liên quan khác trong vụ án: Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho các bị cáo, quá trình điều tra không xác định được danh tính, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

[9] *Về án phí*: Các bị cáo, mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Hoàng C (tên gọi khác: Đ) và Phan Tuấn A (tên gọi khác: N) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; bị cáo Phan Tuấn A áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Hoàng C **14 (mười bốn)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 01/12/2021.

- Bị cáo Phan Tuấn A **15 (mười lăm)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 01/12/2021.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

Số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3A 103654, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

Các vật chứng trên có đặc điểm như tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà. Hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”, buộc Hoàng C, Phan Tuấn A, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thành phố Đông Hà;
- Công an thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Thị Quỳnh Châu**